

Số: 181 /BC-UBND

Cần Thơ, ngày 28 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác xây dựng cơ bản 06 tháng đầu năm và các nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2024

Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc điều chỉnh, giao chi tiết Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn ngân sách địa phương (đợt 2), kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2024, cho ý kiến về điều chỉnh phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn ngân sách địa phương (đợt 3), kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2024;

Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố báo cáo kết quả thực hiện 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp những tháng còn lại năm 2024, như sau:

I. Tình hình thực hiện các nguồn vốn do thành phố quản lý, phân bổ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

UBND thành phố xác định công tác giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024, đặc biệt với sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024; Công điện số 24/CĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2024. Các cấp ủy đảng, chính quyền thành phố Cần Thơ đã chỉ đạo¹ các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện nghiêm theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm đẩy nhanh công tác phân bổ và tăng cường các biện pháp giải ngân vốn đầu tư công năm 2024. Đặc biệt là tiếp tục thực hiện Quyết định số 1130-QĐ/TU ngày 17 tháng 7 năm 2023 về kiện toàn Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số

¹ Công văn số 963-CV/TU ngày 22/02/2024; Chỉ thị 33-CT/TU ngày 8/5/2024; Thông báo: số 478-TB/TU ngày 9/4/2024, số 721-TB/VPTU ngày 20/5/2024 của Thành ủy thành phố; Công văn: số 486/UBND-XDDT ngày 05/02/2024, số 1166/UBND-XDDT ngày 28/3/2024; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 01/4/2024; Thông báo kết luận 93/TB-VPUB ngày 26/4/2024 của UBND thành phố.

98/NQ-CP của Chính phủ và UBND thành phố đã kiện toàn các Tổ công tác thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Tình hình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024

a) Nguồn vốn ngân sách nhà nước:

Tổng kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2024 thành phố được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023 và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về nguồn vốn thuộc ngân sách trung ương² đến ngày 10 tháng 6 năm 2024 là 10.468,095 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

- Vốn ngân sách địa phương (NSĐP): 7.564,935 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Nguồn cân đối NSĐP: 1.379,135 tỷ đồng.
 - + Nguồn tiền sử dụng đất: 2.170 tỷ đồng.
 - + Nguồn Xổ số kiến thiết: 1.800 tỷ đồng.
 - + Bội chi NSĐP: 2.215,800 tỷ đồng, gồm:
 - . Nguồn Chính phủ vay về cho địa phương vay lại: 1.215,800 tỷ đồng.
 - . Trái phiếu chính quyền địa phương: 1.000 tỷ đồng.
- Vốn ngân sách trung ương (NSTW): 2.903,160 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Vốn trong nước: 2.863 tỷ đồng.
 - . Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 2.113 tỷ đồng.
 - . Nguồn dự phòng NSTW năm 2023: 250 tỷ đồng.
 - . Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW: 500 tỷ đồng.
 - + Vốn nước ngoài: 40,160 tỷ đồng.

b) Kết quả giao chi tiết kế hoạch vốn (tính đến ngày 24 tháng 6 năm 2024):

Thành phố Cần Thơ đã giao chi tiết 8.849,780 tỷ đồng³, gồm:

- Ngân sách địa phương: 6.169,620 tỷ đồng, trong đó:
 - + Vốn cân đối NSĐP: 983,820 tỷ đồng.
 - + Tiền sử dụng đất: 2.170 tỷ đồng.
 - + Xổ số kiến thiết (XSKT): 1.800 tỷ đồng.

² Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13/03/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023 cho các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long thực hiện dự án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển;

Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 cho Bộ Giao thông vận tải và 08 địa phương để thực hiện 03 dự án đường bộ cao tốc quan trọng quốc gia theo Nghị quyết số 58/2022/QH15, Nghị quyết số 59/2022/QH15 và Nghị quyết số 60/2022/QH15.

³ Nghị quyết: số 55/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, số 07/NQ-HĐND ngày 09/4/2024, số 16/NQ-HĐND ngày 26/4/2024 của HĐND thành phố; Quyết định: số 3041/QĐ-UBND ngày 13/12/2023, số 531/QĐ-UBND ngày 13/3/2024, số 702/QĐ-UBND ngày 29/3/2024, số 820/QĐ-UBND ngày 08/4/2024, số 957/UBND ngày 23/4/2024, số 1082/QĐ-UBND ngày 16/5/2024 của UBND thành phố.

+ Bội chi NSDP (Chính phủ vay về cho vay lại): 1.215,800 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách trung ương (NSTW): 2.680,160 tỷ đồng, trong đó:

+ Vốn trong nước: 2.640 tỷ đồng.

. Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.890 tỷ đồng.

. Nguồn dự phòng NSTW năm 2023: 250 tỷ đồng.

. Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW: 500 tỷ đồng.

+ Vốn nước ngoài: 40,160 tỷ đồng.

* Số vốn giao chi tiết 8.849,780 tỷ đồng được phân bổ theo cơ cấu như sau:

- Cấp vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ: 65 tỷ đồng.

- Kế hoạch vốn bố trí cho các Chủ đầu tư và các quận, huyện: 8.784,780 tỷ đồng, cụ thể:

+ Cấp thành phố quản lý: 5.860,400 tỷ đồng.

+ Cấp quận, huyện quản lý: 2.924,380 tỷ đồng.

c) Số vốn còn lại chưa giao chi tiết là 1.618,315 tỷ đồng (Ngân sách địa phương: 1.395,315 tỷ đồng, Ngân sách trung ương: 223 tỷ đồng):

- Đối với kế hoạch vốn ngân sách địa phương còn lại chưa phân bổ: UBND thành phố sẽ trình HĐND thành phố bố trí cho các dự án trọng điểm, quan trọng của thành phố khi đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định và theo khả năng giải ngân của từng dự án cụ thể. Riêng đối với các dự án thuộc trái phiếu chính quyền địa phương sẽ được xem xét, bố trí khi huy động được nguồn vốn.

- Đối với kế hoạch vốn ngân sách trung ương còn lại chưa phân bổ là 223 tỷ đồng sẽ được giao chi tiết cho các dự án sau khi đảm bảo các điều kiện bố trí vốn theo quy định, cụ thể:

(1) Dự án Kè chống sạt lở khu vực chợ Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ dự kiến bố trí 10 tỷ đồng (dự án đã hết thời gian bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công).

(2) Dự án Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ cầu Ô Môn đến vàm Ba Rích), phường Thới Hòa, quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu), quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ dự kiến bố trí 55 tỷ đồng (dự án đã hết thời gian bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công).

Đối với 02 dự án kê nêu trên, UBND thành phố đã có Công văn số 116/UBND-XDĐT ngày 10 tháng 01 năm 2024, Công văn số 733/UBND-XDĐT ngày 29 tháng 2 năm 2024 và Công văn số 1621/UBND-XDĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ cho phép bố trí 65 tỷ đồng vốn NSTW năm 2024, để làm cơ sở giao chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch năm 2024. Ngày 21 tháng 6 năm 2024, Thủ tướng Chính phủ đã có Công văn số 450/TTg-KTTH về việc kéo dài thời gian bố trí vốn NSTW sang năm 2024 các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung

hạn giai đoạn 2021-2025, theo đó Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn NSTW đối với 02 dự án nêu trên, thành phố sẽ khẩn trương triển khai giao chi tiết NSTW năm 2024 cho 02 dự án.

(3) Dự án Nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) thành phố Cần Thơ dự kiến bố trí 105 tỷ đồng (dự án chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt dự án)⁴.

(4) Dự án Nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị 09 Trung tâm Y tế tuyến huyện trên địa bàn thành phố Cần Thơ dự kiến bố trí 53 tỷ đồng (dự án chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt dự án)⁵.

3. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2024

Qua tổng hợp kết quả giải ngân chi tiết theo số liệu của Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, đến hết ngày 24 tháng 6 năm 2024 số vốn đã giải ngân là 2.843,968 tỷ đồng, đạt 32,14% kế hoạch vốn được HĐND thành phố giao chi tiết và đạt 27,17% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, tăng 1,04 lần về giá trị nhưng giảm 1,56% về tỷ lệ so với cùng kỳ năm 2023⁶.

Kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công những tháng đầu năm 2024 mặc dù có tăng so với các năm trước nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra, tỷ lệ tạm ứng vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng số giải ngân (1.318,218/2.843,968 tỷ đồng, chiếm 46,35%), trong đó, tỷ lệ tạm ứng thực hiện triển khai các gói thầu xây lắp và gói thầu thiết bị chiếm 83,6%; tỷ lệ tạm ứng cho công tác chi bồi hoàn chiếm 14,7%, còn lại 1,8% tỷ lệ cho các nhiệm vụ khác. Mặc dù giá trị tạm ứng chiếm tỷ lệ cao trong tổng giá trị giải ngân nhưng việc thực hiện tạm ứng hợp đồng xây lắp, thiết bị được kiểm soát đúng quy định không có trường hợp tạm ứng quá tỷ lệ quy định.

a) Theo nguồn vốn:

- Có 07 nguồn vốn giải ngân trên 25%: Nguồn vốn ngân sách trung ương (vốn trong nước) đạt 57%; Nguồn vốn ngân sách trung ương (vốn nước ngoài) đạt 32,4%; Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023 đạt 31,3%; Nguồn cân đối ngân sách địa phương đạt 31,1%; Nguồn xổ số kiến thiết đạt 30,3%; Bội chi ngân sách địa phương (nguồn Chính phủ vay về cho vay lại) đạt 29,3%; Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương đạt 26,3%.

- 01 nguồn vốn giải ngân từ 10% đến 25%: Nguồn tiền sử dụng đất đạt 15,5%.

(Chi tiết giải ngân tại Phụ lục số 01/BC-XDCB đính kèm)

* Phân chia theo cấp quản lý:

⁴ Dự án đã được Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư.

⁵ Dự án đã được Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư.

⁶ Kết quả giải ngân ngày 22/06/2023 là 2.730,754/8.106,909 tỷ đồng, đạt 33,7% kế hoạch giao.

(1) Cấp vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ: 65 tỷ đồng.

(2) Cấp thành phố có 23 chủ đầu tư thực hiện 79 dự án, giải ngân 2.029,859/5.860,400 tỷ đồng, đạt 34,64 % kế hoạch giao, cụ thể:

- Đạt tỷ lệ giải ngân trên 25% có 09 chủ đầu tư.
- Đạt tỷ lệ giải ngân từ 10% đến 25% có 06 chủ đầu tư.
- Đạt tỷ lệ giải ngân dưới 10% có 08 chủ đầu tư, trong đó chưa giải ngân được vốn có 06 chủ đầu tư.

(Chi tiết giải ngân tại Phụ lục số 02A/BC-XDCB và Phụ lục số 02B/BC-XDCB đính kèm)

(3) Cấp quận, huyện giải ngân 749,109/2.924,380 tỷ đồng, đạt 25,6% kế hoạch, gồm:

- 06 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân trên 25% kế hoạch vốn: Cờ Đỏ (40,4%), Thới Lai (39,3%), Ô Môn (34,7%), Phong Điền (32,7%), Thốt Nốt (31,1%), Ninh Kiều (29,1%).

- 02 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân từ 10 đến 25% kế hoạch vốn: Bình Thủy (21,8%), Cái Răng (18%).

- 01 huyện có tỷ lệ giải ngân dưới 10% kế hoạch vốn: Vĩnh Thạnh (8,2%).

(Chi tiết giải ngân tại Phụ lục số 03/BC-XDCB đính kèm)

b) Nguồn vốn kéo dài từ các năm trước chuyển sang:

Tổng kế hoạch vốn được kéo dài giải ngân trong năm 2024 là 22,025 tỷ đồng (ngân sách địa phương: 3,52 tỷ đồng; ngân sách trung ương: 18,505 tỷ đồng), trong đó:

- Các công trình do thành phố quản lý được kéo dài giải ngân trong năm 2024 là 21,877 tỷ đồng (ngân sách địa phương: 3,372 tỷ đồng; ngân sách trung ương: 18,505 tỷ đồng), chiếm 99,33%.

- Các công trình do quận, huyện được kéo dài giải ngân trong năm 2024 là 0,148 tỷ đồng, chiếm 0,67%.

Giá trị giải ngân đến ngày 24 tháng 6 năm 2024 là 0,868/22,025 tỷ đồng, đạt 3,94% kế hoạch. Ước giải ngân đến 31 tháng 12 năm 2024 là 22,025 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 100%.

c) Ước giải ngân đến ngày 30 tháng 6 năm 2024 là 3.100 tỷ đồng, đạt 29,61% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 35,03% kế hoạch Hội đồng nhân dân thành phố giao. Chi tiết từng nguồn vốn theo biểu dưới đây:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công năm 2024					Ghi chú
		Thủ tướng Chính phủ giao	HDND thành phố giao	Ước giải ngân 30/6/2024	Tỷ lệ %		
					Thủ tướng Chính phủ giao	HDND thành phố giao	
	TỔNG SỐ	10.468.095	8.849.780	3.100.000	29,61%	35,03%	
<i>I</i>	<i>Ngân sách trung ương</i>	<i>2.903.160</i>	<i>2.680.160</i>	<i>1.250.000</i>	<i>43,06%</i>	<i>46,64%</i>	
1	Vốn trong nước	2.113.000	1.890.000	1.080.000	51,11%	57,14%	
2	Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW	500.000	500.000	100.000	20%	20%	
3	Nguồn dự phòng NSTW năm 2023	250.000	250.000	60.000	24%	24%	
4	Vốn nước ngoài	40.160	40.160	10.000	24,9%	24,9%	
<i>II</i>	<i>Ngân sách địa phương</i>	<i>7.564.935</i>	<i>6.169.620</i>	<i>1.850.000</i>	<i>24,45%</i>	<i>29%</i>	
1	Nguồn cân đối NSDP	1.379.135	983.820	400.000	29%	40,66%	
	<i>Trong đó: giao vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng CSXH thành phố</i>		65.000	65.000			
2	Nguồn tiền sử dụng đất	2.170.000	2.170.000	450.000	20,74%	20,74%	
3	Nguồn Xổ số kiến thiết	1.800.000	1.800.000	600.000	33,33%	33,33%	
4	Bội chi ngân sách địa phương	2.215.800	1.215.800	400.000	18,05%	32,9%	

4. Phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

a) Quyết định chủ trương đầu tư (các dự án thành phố quản lý):

Qua 06 tháng đầu năm, UBND thành phố đã phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án (trong đó điều chỉnh quy mô đầu tư 02 dự án, điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư 01 dự án với tổng mức đầu tư tăng thêm 29,741 tỷ đồng).

b) Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Qua 06 tháng đầu năm, đã thẩm định, phê duyệt và trình phê duyệt 02 kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng giá trị phần công việc lựa chọn nhà thầu là 9,448 tỷ đồng, điều chỉnh, bổ sung 02 kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trong đó:

- Chủ tịch UBND thành phố đã phê duyệt điều chỉnh 02 kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt (theo ủy quyền tại Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 và Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2024) 02 kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng giá trị phần công việc lựa chọn nhà thầu là 9,448 tỷ đồng.

c) Quyết định phê duyệt dự án:

Qua 06 tháng đầu năm, đã thực hiện thẩm định và phê duyệt 09 dự án do thành phố quản lý với tổng mức đầu tư là 193,809 tỷ đồng, trong đó:

- Có 08 dự án (trong đó có 01 dự án sử dụng vốn khác) có cấu phần xây dựng với tổng mức đầu tư 126,7 tỷ đồng.

- Có 01 dự án không có cấu phần xây dựng, tổng mức đầu tư là 67,109 tỷ đồng.

5. Công tác giám sát, đánh giá đầu tư

a) Công tác giám sát, đánh giá đầu tư:

Năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch số 1202/KH-SKHĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 về công tác giám sát, đánh giá đầu tư năm 2024, theo đó thực hiện giám sát đánh giá đầu tư 21 công trình thuộc 11 chủ đầu tư.

b) Về công tác thanh tra chuyên ngành lĩnh vực đấu thầu:

Qua 06 tháng đầu năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư đang triển khai 01 cuộc thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực đấu thầu do UBND quận Thốt Nốt thực hiện giai đoạn 2021-2022.

6. Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Qua 06 tháng đầu năm, Sở Tài chính đã thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán 04 dự án, trong đó UBND thành phố phê duyệt 03 dự án, Sở Tài chính phê duyệt 01 dự án. Giá trị chủ đầu tư đề nghị 159.540 triệu đồng; giá trị thẩm tra: 158.706 triệu đồng. Qua thẩm tra giảm so với giá trị chủ đầu tư đề nghị 834 triệu đồng, tương đương 0,52%. Với giá trị thu hồi hoàn trả ngân sách nhà nước do chi trả sai chế độ, định mức quy định là: 321 triệu đồng. Trong đó:

a) Số dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán: 01 dự án

b) Lập báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định: 03 dự án.

7. Thẩm định thiết kế xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình

a) Công tác thẩm định thiết kế, dự toán: đã thực hiện thẩm định 08 dự án đầu tư xây dựng (trong đó có 01 dự án sử dụng vốn khác) với tổng mức đầu tư 126,7 tỷ đồng, việc thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định; thực hiện cấp 03 Giấy phép xây dựng do thành phố quản lý.

b) Tính đến ngày 20 tháng 5 năm 2024, đã thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng 34 công trình, đã ra thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu 34 công trình.

II. Đánh giá

1. Những thuận lợi và kết quả đạt được

a) Sự quan tâm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Thành ủy, HĐND thành phố, UBND thành phố trong công tác kiểm tra, giám sát tiến độ công trình, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công các dự án; sự hỗ trợ tích cực của HĐND thành phố trong việc tổ chức 02 kỳ họp chuyên đề vào tháng 4 năm 2024 để xem xét, quyết nghị phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án, giao chi tiết bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2024 cho các dự án. Đặc biệt, các Tổ Công tác thuộc Ban Chỉ đạo 1130⁷ thường xuyên tổ chức họp, kiểm tra công trình để kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của thành phố.

b) UBND thành phố đã kịp thời thực hiện triển khai cụ thể hóa Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của HĐND thành phố để các chủ đầu tư sớm triển khai thực hiện dự án.

c) UBND thành phố đã tập trung chỉ đạo, ban hành các văn bản, chấn chỉnh, tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công. Trong đó, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố thường xuyên kiểm tra tiến độ các công trình trọng điểm, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công trình; giao Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục đưa tiêu chí giải ngân vốn đầu tư công vào các tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua đối với các Chủ đầu tư vào cuối năm 2024, kiện toàn bộ máy các Ban Quản lý dự án và các Tổ công tác thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

đ) Từng chủ đầu tư của các dự án, đặc biệt là các công trình trọng điểm đã xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết, từ đó cụ thể hóa thành các nhiệm vụ cụ thể để theo dõi, đôn đốc quá trình triển khai thực hiện.

e) Từng bước điều chuyển chủ đầu tư có năng lực hạn chế dẫn đến triển khai dự án chậm tiến độ sang cơ quan, đơn vị khác có năng lực, khả năng triển khai thực hiện dự án theo quy định.

2. Hạn chế, khó khăn

Kết quả giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công những tháng đầu năm 2024 mặc dù có tăng so với các năm trước về giá trị nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, còn phải điều chỉnh, điều chuyển vốn so với kế hoạch đầu năm qua rà soát, đánh giá nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố như sau:

a) Nguyên nhân khách quan chủ yếu hiện nay là công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư gặp khó khăn, người dân vẫn còn khiếu nại về giá và chính sách hỗ trợ

⁷ Quyết định số 1130-QĐ/TU ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ về kiện toàn Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ.

tái định cư; khan hiếm nguyên vật liệu cát để san lấp, đắp nền đường đối với các công trình lớn.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Một số nguyên nhân chậm được khắc phục:

+ Công tác khảo sát, thu thập số liệu để lập chủ trương đầu tư, dự án đầu tư chưa chuẩn xác, đặc biệt là việc khái toán kinh phí hỗ trợ, bồi thường và tái định cư còn thấp so với giá thị trường, dẫn đến khi triển khai thực hiện rất nhiều dự án có kinh phí bồi thường thực tế tăng rất nhiều so với quyết định đầu tư đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và làm vượt tổng mức đầu tư được duyệt. Từ đó, phải thực hiện các thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án, mất nhiều thời gian và ảnh hưởng đến quá trình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn; đồng thời, đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến việc cân đối vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố.

+ Một số Chủ đầu tư chưa lường được hết các vướng mắc trong khâu lập dự án đầu tư, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán, dẫn đến chậm phê duyệt dự án, đấu thầu không kịp theo kế hoạch đã được duyệt.

+ Tiến độ thực hiện các khu tái định cư còn chậm. Từ đó, ảnh hưởng đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, bàn giao mặt bằng một số dự án, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án có sử dụng vốn ODA.

- Bên cạnh đó, các dự án khởi công mới vào cuối năm 2023 được tạm ứng hợp đồng thi công đầu năm 2024 theo quy định (tỷ lệ giá trị tạm ứng chiếm hơn 50% tổng giá trị giải ngân), nên những tháng đầu năm khối lượng hoàn thành tích lũy chỉ được thanh toán một phần sau khi thực hiện hoàn tạm ứng theo quy định dẫn đến số vốn giải ngân chưa cao.

- Đồng thời, diễn biến phức tạp của thị trường vật liệu xây dựng khó có thể dự báo trước và có thể ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án.

III. Nhiệm vụ, giải pháp

Tiếp tục xác định nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Nhằm góp phần phát huy các mặt tích cực và chấn chỉnh các mặt còn tồn tại, hạn chế, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong đầu tư thời gian qua, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024, UBND thành phố yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành, đoàn thể thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện (các đơn vị được giao kế hoạch vốn đầu tư công) tập trung chỉ đạo, khẩn trương thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

1. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành, đoàn thể thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm:

a) Quán triệt, thực hiện nghiêm những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công theo các Nghị quyết của Chính phủ và văn bản triển khai của các Bộ, ngành Trung ương; quy chế phối hợp, có phân công, phân nhiệm cụ thể giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân

quận, huyện, chủ đầu tư trong lập, thẩm định, trình phê duyệt, đảm bảo kế hoạch vốn cho triển khai thực hiện dự án, đẩy nhanh tiến độ giải ngân, không để nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Tuân thủ các nguyên tắc trong quản lý, phân bổ vốn đầu tư công, quản lý đầu tư xây dựng, không để xảy ra trường hợp vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định trong đăng ký kế hoạch, bố trí vốn theo đúng thứ tự ưu tiên, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

c) Thực hiện nghiêm Chỉ thị của Chủ tịch UBND thành phố, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chấn chỉnh xử lý các hành vi thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ. Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân làm chậm trễ trong công tác giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện ngay điều chuyển cán bộ, công chức khi cần thiết.

d) Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương và chủ đầu tư để giải quyết nhanh các thủ tục của dự án; quan tâm thực hiện tốt công tác lựa chọn nhà thầu (tư vấn giám sát, thiết kế, thi công,...); không đùn đẩy công việc, tập trung thực hiện, giải quyết hồ sơ, cũng như phối hợp giải quyết các kiến nghị của các chủ đầu tư.

đ) Triển khai kế hoạch giám sát và đánh giá đầu tư; có biện pháp xử lý đối với các chủ đầu tư không thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định.

e) Khẩn trương thực hiện quyết toán công trình hoàn thành; rà soát, xử lý nghiêm trách nhiệm của chủ đầu tư đối với những trường hợp chậm thực hiện công tác quyết toán theo quy định.

g) Thường xuyên theo dõi, chủ động phối hợp xử lý có hiệu quả những tác động của biến đổi khí hậu là tình trạng sạt lở bờ sông, hạn chế tới mức thấp nhất ảnh hưởng đến đời sống và sinh hoạt của người dân khu vực bị ảnh hưởng; chủ động phối hợp và tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương xây dựng giải pháp căn cơ, xử lý triệt để, mang tính bền vững gắn với liên kết vùng trước tình trạng sạt lở bờ sông diễn biến phức tạp.

h) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Giao các Phó Chủ tịch UBND thành phố theo dõi, chỉ đạo các sở, ngành được phân công phụ trách tại Quyết định số 2656/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND thành phố, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo kịp thời, tham mưu Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện các dự án trọng điểm đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng; phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo được thành lập tại Quyết định số 1130-QĐ/TU ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy trong việc theo dõi và giám sát chủ đầu tư thực hiện

trách nhiệm về quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn thực hiện dự án, đề xuất xử lý, giải quyết những khó khăn vướng mắc theo quy định.

3. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Tăng cường rà soát, kiểm tra đề xuất bố trí vốn phù hợp với tiến độ thực hiện của các dự án.

b) Chủ trì, phối hợp với các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát tham mưu cắt giảm, điều chuyển vốn đối với các dự án triển khai chậm, bổ sung vốn cho các dự án có khối lượng hoàn thành cao trong năm kế hoạch, đảm bảo giải ngân hết kế hoạch vốn được giao, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

c) Chủ động phối hợp với các Chủ đầu tư, tăng cường công tác thẩm định chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định để làm cơ sở đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu UBND thành phố trình cấp thẩm quyền xem xét, kịp thời bổ sung nguồn vốn thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 hoặc giãn, hoãn tiến độ thực hiện các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư trong trường hợp cần thiết; rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được giao, đề xuất điều chuyển phù hợp theo khả năng thực hiện giữa các dự án, trình cấp thẩm quyền xem xét.

4. Giao các chủ đầu tư: Tập trung chỉ đạo và thực hiện đồng bộ, quyết liệt ngay các nội dung chủ yếu sau:

a) Rà soát, thực hiện cụ thể hóa nhiệm vụ được giao trong việc phân công, phân nhiệm công việc rõ ràng đối với từng cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, hoàn thành giải ngân trên 95% kế hoạch vốn đã bố trí. Đánh giá khách quan, xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân vào cuối năm. Thay thế hoặc đề xuất thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực.

b) Tăng cường, phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác kiểm tra giám sát, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh, hoàn thành các dự án theo kế hoạch đã đề ra; đảm bảo chất lượng công trình và tiến độ của dự án. Thường xuyên kiểm tra, giám sát đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân kế hoạch vốn năm 2024, nhất là các công trình thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các công trình trọng điểm tại Quyết định số 1130-QĐ/TU ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp Nhà thầu vi phạm các quy định về thi công, hợp đồng. Tùy theo từng trường hợp cụ thể, đề xuất UBND thành phố xử lý vi phạm để răn đe theo thẩm quyền; đồng thời, trong quá trình thực hiện không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các chủ đầu tư cũng như tiến độ thực hiện của các công trình.

c) Quan tâm, thường xuyên đối với việc kiểm tra hồ sơ thủ tục trình thẩm định giá đất cụ thể, hồ sơ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng thi công với nhà thầu,... tăng cường công tác giám sát, kiểm tra tại công

trường, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, giải quyết nhanh những khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền, nhất là khâu bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư công đối với từng dự án/công trình.

d) Tổ chức giám sát chặt chẽ hoạt động của các nhà thầu tham gia xây dựng công trình theo đúng quy định. Quan tâm kiểm tra việc thực hiện theo đúng thiết kế bản vẽ thi công dự toán đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, kiểm tra chất lượng xây dựng công trình, kiên quyết không nghiệm thu công trình khi không đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng. Đối với các dự án đang triển khai thi công, yêu cầu nhà thầu tập trung nguồn lực và thể hiện bằng những công việc cụ thể như: có nhân lực, máy móc thiết bị và tập kết vật tư (hoặc tối thiểu là hợp đồng cung ứng vật tư) tại hiện trường, có kế hoạch và giải pháp thi công cụ thể đảm bảo thực hiện có khối lượng giải ngân hết kế hoạch vốn. Trong quá trình thanh toán, đảm bảo việc thu hồi tạm ứng theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

đ) Chủ động thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, công tác lựa chọn nhà thầu theo quy định đối với những dự án khởi công mới. Tập trung hoàn thành thủ tục đầu tư các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời tổ chức triển khai thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ.

e) Trong phần vốn được bố trí, ưu tiên thực hiện bồi hoàn, hỗ trợ và tái định cư cho dự án (nếu có); thực hiện tốt hướng dẫn của trung ương về mức tạm ứng thực hiện hợp đồng triển khai các công trình; đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch vốn được bố trí, không để xảy ra nợ đọng và các trường hợp phát sinh hạng mục, tăng tổng mức đầu tư không đúng quy định.

g) Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đấu thầu và các Nghị định, văn bản hướng dẫn có liên quan, đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong công tác đấu thầu; thực hiện đúng quy định lộ trình đấu thầu qua mạng.

h) Thực hiện ngay các thủ tục thanh toán tại Kho bạc Nhà nước, giải ngân vốn cho các hạng mục thuộc dự án có biên bản nghiệm thu giá trị khối lượng với nhà thầu. Đối với các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng, phải tổ chức nghiệm thu và lập thủ tục quyết toán theo đúng thời gian quy định.

i) Xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán các dự án hoàn thành (nếu có); quan tâm quản lý đúng quy định bộ hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành.

5. UBND quận, huyện có trách nhiệm:

a) Trình HĐND cùng cấp quyết nghị phân bổ vốn đầu tư được UBND thành phố giao theo tiêu chí định mức, đúng theo quy định về thứ tự ưu tiên: Bố trí vốn để thu hồi các khoản vốn ứng trước, thanh toán khối lượng trong xây dựng cơ bản (nếu có); Bố trí vốn thanh toán cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao từ năm 2023 trở về trước đã đưa vào sử dụng, nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024; dự án chuyển tiếp; số vốn còn lại (nếu có) sẽ được bố trí cho các dự án khởi công mới theo đúng quy định.

b) Việc phân bổ, điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 cho các ngành, lĩnh vực phải tuân thủ đúng theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 và Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12

năm 2022 của HĐND thành phố về việc sửa đổi điểm e Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của HĐND thành phố Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 thành phố Cần Thơ.

c) Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách thành phố cho quận, huyện phải được thực hiện theo đúng mục tiêu được phân bổ; trường hợp trong năm ngân sách không giải ngân hết phải chủ động đề xuất điều chỉnh; thực hiện nộp trả ngân sách thành phố nếu giải ngân không hết kế hoạch vốn được giao trong năm.

d) Tiếp tục tập trung nguồn lực tháo gỡ khó khăn trong công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư tại địa phương, tăng cường tổ chức đối thoại trực tiếp với người dân, kịp thời giải quyết và báo cáo về kết quả giải quyết trong công tác thu hồi đất đối với các dự án trên địa bàn theo đúng trình tự, thủ tục quy định hiện hành. Tập trung nguồn lực thực hiện công tác chi trả bồi thường theo phương án bền bù, giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt, có kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện, ưu tiên đối với những dự án quan trọng. Trong đó, đối với những trường hợp cần thiết áp dụng biện pháp cưỡng chế phải có kế hoạch cụ thể, tránh trường hợp kéo dài dẫn đến các quyết định rơi vào thời điểm các ngày Lễ - Tết phải dừng thực hiện, mất nhiều thời gian.

đ) Phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, các tuyến đường cao tốc đi qua địa bàn các quận, huyện, đảm bảo đúng tiến độ theo yêu cầu.

Báo cáo này thay thế Báo cáo số 152/BC-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố. / *lv*

Nơi nhận:

- Bộ: KH&ĐT, Tài chính;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- CT, PCT UBND thành phố;
- UBMT TQVN TPCT;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- HĐND, UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (3D);
- Lưu: VT. HS. *HS*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Việt Trường

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 THEO NGUỒN VỐN

(Kèm theo Báo cáo số 181 /BC-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

ĐVT: triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công năm 2024					Ghi chú
		Thủ tướng Chính phủ giao	HĐND thành phố giao	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 24/6/2024	Tỷ lệ %		
					Thủ tướng Chính phủ giao	HĐND thành phố giao	
	TỔNG SỐ	10.468.095	8.849.780	2.843.968	27,17%	32,14%	
I	Ngân sách trung ương	2.903.160	2.680.160	1.299.500	44,76%	48,49%	
1	Vốn trong nước	2.863.000	2.640.000	1.286.501	44,94%	48,73%	
1.1	- Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu	2.113.000	1.890.000	1.076.746	50,96%	56,97%	
1.2	- Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023	250.000	250.000	78.294	31,32%	31,32%	
1.3	- Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương	500.000	500.000	131.461	26,29%	26,29%	
2	Vốn nước ngoài	40.160	40.160	12.999	32,37%	32,37%	
II	Ngân sách địa phương	7.564.935	6.169.620	1.544.468	20,42%	25,03%	
1	Nguồn cân đối NSDP	1.379.135	983.820	305.929	22,18%	31,10%	
2	Nguồn tiền sử dụng đất	2.170.000	2.170.000	336.815	15,52%	15,52%	
3	Nguồn Xổ số kiến thiết	1.800.000	1.800.000	544.950	30,28%	30,28%	
4	Bộ chỉ ngân sách địa phương	2.215.800	1.215.800	356.774	16,10%	29,34%	
4.1	- Nguồn Chính phủ vay về cho vay lại	1.215.800	1.215.800	356.774	29,34%	29,34%	
4.2	- Nguồn trái phiếu Chính phủ địa phương	1.000.000					

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ THEO CHỦ ĐẦU TƯ DO THÀNH PHỐ QUẢN LÝ KẾ HOẠCH NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 181 /BC-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 24/6/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
I	TỔNG SỐ	5.860.400	2.029.859	34,64%	
1	Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ	10	9	92,72%	
2	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	1.095	655	59,85%	
3	Ban QLDA đầu tư xây dựng TP.Cần Thơ	2.797.735	1.319.540	47,16%	
4	Trường Cao Đẳng Kinh Tế Kỹ Thuật Cần Thơ	19.000	10.719	56,42%	
5	Sở Xây dựng TP.Cần Thơ	40.000	11.308	28,27%	
6	Ban An toàn Giao thông TP.Cần Thơ	9.500	2.256	23,75%	
7	Trường Cao Đẳng Nghề Cần Thơ	121.506	51.103	42,06%	
8	Công an thành phố Cần Thơ	29.584	18.046	61,00%	
9	Bộ Chỉ huy Quân sự TP.Cần Thơ	36.108	5.730	15,87%	
10	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP.Cần Thơ	8.980	1.422	15,84%	
11	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn TP.Cần Thơ	6.376	790	12,39%	
12	Ban ODA	1.915.960	462.230	24,13%	
13	Chi Cục Thủy lợi TP.Cần Thơ	334.900	105.709	31,56%	
14	Sở Giao thông vận tải TP.Cần Thơ	403.583	20.828	5,16%	
15	Sở Giáo dục và Đào tạo TP.Cần Thơ	94.026	15.282	16,25%	
16	Sở Khoa học và Công nghệ TP.Cần Thơ	18.230	3.912	21,46%	
17	Trung Tâm Phát triển quỹ đất TP.Cần Thơ	1.649	35	2,14%	
18	Trung tâm Xúc tiến ĐT-TM và Hội chợ triển lãm Cần Thơ	396	-	0,00%	
19	Đài Phát thanh và Truyền hình TP.Cần Thơ	16.000	-	0,00%	
20	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP.Cần Thơ	5.009	-	0,00%	
21	Sở Tài nguyên và Môi trường TP.Cần Thơ	220	-	0,00%	
22	Sở Công Thương	284	284	99,9%	
23	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	249	-	0,0%	



BẢNG CHI TIẾT TÌNH HÌNH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ XDCB THÀNH PHỐ QUẢN LÝ THUỘC KẾ HOẠCH NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 181/BC-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 24/6/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
	TỔNG SỐ	5.860.400	2.029.859	34,64%	
I	Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ	10	9	92,72%	
	Cải tạo, sửa chữa Hội trường Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ	10	9	92,72%	
II	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	1.095	655	59,85%	
	Cải tạo khối nhà học Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	1.095	655	59,85%	
III	Ban QLDA đầu tư xây dựng TP.Cần Thơ	2.797.735	1.319.540	47,16%	
	Sửa chữa, cải tạo hệ thống PCCC kho lưu trữ lịch sử thành phố	104	103	99,04%	
	Cải tạo sửa chữa Sở Ngoại vụ tại số 27 đường Nam kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều	2.935		0,00%	
	Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố	1.839	206	11,21%	
	Cải tạo, sửa chữa Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ	5.000		0,00%	
	Cầu kênh Ngang (trên đường tỉnh 922)	90.000		0,00%	
	Cầu, tuyến đường dẫn vào cầu từ Khu tái định cư Trường Đại học Y dược Cần Thơ đến khu đô thị tái định cư Cửu Long	1.000		0,00%	
	Dự án DTXD đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ	2.000.000	1.138.015	56,90%	
	Đường Thăng Lợi 1 (Bờ trái - đoạn từ UBND xã Thạnh Lộc đến Sáu Bọng)	3.000		0,00%	
	Đường tỉnh 918 (Giai đoạn 2)	140.000	46.286	33,06%	
	Đường tỉnh 918, TPCT (XD và nâng cấp GĐ 1 từ điểm giao giữa ĐT 918 và ĐT 923 đến cầu Lộ Bức)	79.000	3.500	4,43%	
	Đường tỉnh 921: Đoạn tuyến thẳng (điểm đầu giao với tuyến tránh Thốt Nốt - điểm cuối giao với đường cao tốc Cần Thơ - Sóc Trăng - Châu Đốc)	229.315	93.949	40,97%	
	Đường Vành đai sân bay Cần Thơ kết nối Đường Lê Hồng Phong - QL91B, GĐ1: đoạn từ nút giao VVK-Km1+675	4.000	3.167	79,18%	
	Kho lưu trữ chuyên dụng thành phố Cần Thơ	16.500		0,00%	
	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc tại số 01, đường Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều	26.000		0,00%	
	Thư viện thành phố Cần Thơ	30.000	9	0,03%	
	Xây dựng phòng họp và cải tạo sửa chữa trụ sở Thành ủy, Hội trường Thành ủy	14.042	37	0,27%	
	Xây dựng và nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 917	155.000	34.268	22,11%	
IV	Trường Cao Đẳng Kinh Tế Kỹ Thuật Cần Thơ	19.000	10.719	56,42%	
	Dự án Khu giảng đường dây D, E thuộc trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Cần Thơ	19.000	10.719	56,42%	
V	Sở Xây dựng TP.Cần Thơ	40.000	11.308	28,27%	
	Điều chỉnh tổng thể đồ án Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	2.000		0,00%	
	Trung tâm Văn hóa - Thể thao Ninh Kiều	38.000	11.308	29,76%	
VI	Ban An toàn Giao thông TP.Cần Thơ	9.500	2.256	23,75%	
	Cải tạo, đầu tư mới hệ thống tín hiệu giao thông tại các nút giao mắt An toàn giao thông, hệ thống đèn chiếu sáng tại các đoạn, tuyến QL và tỉnh lộ	9.500	2.256	23,75%	
VII	Trường Cao Đẳng Nghề Cần Thơ	121.506	51.103	42,06%	
	DA đầu tư ngành, nghề trọng điểm Trường CĐ nghề Cần Thơ đến năm 2020	5.001			
	DA nâng cấp Trường CĐ nghề Cần Thơ trở thành trường dạy nghề chất lượng cao theo QĐ 761/QĐ-TTg	116.505	51.103	43,86%	
VIII	Công an thành phố Cần Thơ	29.584	18.046	61,00%	

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 24/6/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
	Đội Cảnh sát giao thông số 02 thuộc phòng Cảnh sát giao thông đường bộ thuộc Công an thành phố Cần Thơ	1.584	1.560	98,48%	
	Trạm Cảnh sát giao thông đường thủy Hưng Phú tại Công an thành phố Cần Thơ	2.236		0,00%	
	Trạm Cảnh sát giao thông đường thủy Vàm Thới An tại Công an thành phố Cần Thơ	244		0,00%	
	Trụ sở làm việc Thủy đội phòng Cảnh sát giao thông đường thủy Công an thành phố Cần Thơ	7.000	1.959	27,98%	
	Xây dựng nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn	15.000	13.286	88,58%	
	Xây dựng, cải tạo các buồng hỏi cung bị can, thiết bị ghi âm ghi hình	3.520	1.240	35,24%	
IX	Bộ Chỉ huy Quân sự TP.Cần Thơ	36.108	5.730	15,87%	
	Ban Chỉ huy Quân sự huyện Thới Lai (giai đoạn 2)	4.338	4.338	100,00%	
	Bệnh viện Quân dân y giai đoạn 2	30.000	583	1,94%	
	Xây dựng các hạng mục trong khu huấn luyện 1	1.770	809	45,71%	
X	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP.Cần Thơ	8.980	1.422	15,84%	
	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử địa điểm thành Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ	980	738	75,34%	
	Nâng cấp, sửa chữa nhà thi đấu đa năng thành phố Cần Thơ	8.000	684	8,55%	
XI	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn TP.Cần Thơ	6.376	790	12,39%	
	XD và nâng cấp hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Cờ Đỏ	331	283	85,50%	
	XD và nâng cấp hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Phong Điền	185	147	79,53%	
	XD và nâng cấp hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Thới Lai	267	226	84,71%	
	XD và nâng cấp hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh	5.593	134	2,40%	
XII	Ban ODA	1.915.960	462.230	24,13%	
	Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3)	1.915.960	462.230	24,13%	
XIII	Chi Cục Thủy lợi TP.Cần Thơ	334.900	105.709	31,56%	
	Kè chống sạt lở khẩn cấp trên sông Trà Nóc, phường Trà An (đoạn từ cầu Xẻo Mây đến cầu Rạch Chùa), quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	40.000	27.415	68,54%	
	Kè chống sạt lở khu vực chợ Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, TPCT	44.900	-	0,00%	
	Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ Vàm Ba Rích đến rạch Tầm Vu), P.Thới Hòa, Thới An, Q.Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu)- Giai đoạn 2: đoạn từ kênh Thủy lợi 1 đến đối diện Rạch Ranh	250.000	78.294	31,32%	
XIV	Sở Giao thông vận tải TP.Cần Thơ	403.583	20.828	5,16%	
	Cầu Cờ Đỏ (trên đường tỉnh 919)	12.661	7.168	56,62%	
	Cầu Tây Đô	7.322	5.179	70,73%	
	Đầu tư trang bị phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác cho lực lượng Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Sở Giao thông vận tải	800	0	0,00%	
	ĐT hệ thống quản lý giao thông thông minh (ITS) TPCT GD 1 (Triển khai các hạng mục như Tủ tin hiệu, đèn tín hiệu, Camera quan sát CCTV, HT đỗ xe VDS và Trung tâm điều khiển)	34.000	0	0,00%	
	Đường Vành đai phía Tây TPCT (nối QL91 đến QL61C) (Tên trước đây là Tuyến nối QL91 với đường Nam Sông Hậu (QL91C) GD1	310.000	4.701	1,52%	
	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng trên tuyến Quốc lộ 91B, đoạn từ cầu Bà Bộ đến giao QL.91B thuộc địa bàn Q.Bình Thủy, Q.Ô Môn, TP Cần Thơ (Km02+592-K15+793)	1.300	0	0,00%	
	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0-Km7), thành phố Cần Thơ	3.000	904	30,14%	
	Trạm dừng, nhà chờ xe bus: 501 điểm dừng đón trả khách hiện đại	12.190	0	0,00%	
	Xây dựng và nâng cấp mở rộng đường tỉnh 923	15.000	2.875	19,17%	

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 24/6/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
	XD trụ sở làm việc của Trung tâm Quản lý Giao thông Đô thị trực thuộc Sở Giao thông Vận tải	7.310	0	0,00%	
XV	Sở Giáo dục và Đào tạo TP.Cần Thơ	94.026	15.282	16,25%	
	Trường dạy trẻ khuyết tật	1.400	323	23,05%	
	Trường phổ thông Dân tộc nội trú	9.141	5.697	62,33%	
	Trường THCS và THPT Tân Lộ	18.681	0	0,00%	
	Trường THCS và THPT Thới Thuận	16.781	5.060	30,15%	
	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng	48.023	4.203	8,75%	
XVI	Sở Khoa học và Công nghệ TP.Cần Thơ	18.230	3.912	21,46%	
	Bảo trì trụ sở Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	179	0	0,00%	
	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Sở Khoa học và Công nghệ	51	0	0,00%	
	Sàn giao dịch công nghệ	18.000	3.912	21,73%	
XVII	Trung Tâm Phát triển quỹ đất TP.Cần Thơ	1.649	35	2,14%	
	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Học viện Phật giáo Nam Tông Khmer	36	35	97,97%	
	Bồi thường, hỗ trợ và TĐC Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	1.311		0,00%	
	Đường số 9 cạnh Bệnh viện Ung Bướu và Đường số 11 cạnh rạch Rau Răm	32		0,00%	
	Hạ tầng khu dân cư - TĐC tại Khu đô thị hai bên đường Nguyễn Văn Cừ	55		0,00%	
	Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Đất Bãi công trường 5	80		0,00%	
	Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Đất do ông Lê Văn Phùng tự nguyện giao trả lại cho nhà nước	25		0,00%	
	Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Kho xăng dầu Tây Nam bộ	30		0,00%	
	Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu xử lý chất rắn Ô Môn	50		0,00%	
	Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đất tại quốc lộ 1A	30		0,00%	
XVIII	Trung tâm Xúc tiến ĐT-TM và Hội chợ triển lãm Cần Thơ	396	0	0,00%	
	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Xúc tiến Đầu tư- Thương mại và Hội chợ Triển lãm Cần Thơ	396		0,00%	
XIX	Đài Phát thanh và Truyền hình TP.Cần Thơ	16.000	0	0,00%	
	Hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật phát thanh và truyền hình theo hướng truyền thông đa phương tiện	16.000		0,00%	
XX	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP.Cần Thơ	5.009	0	0,00%	
	Nâng cấp mở rộng Trung tâm Bảo trợ xã hội TPCT	519	0	0,00%	
	Nâng cấp, mở rộng Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ	4.328	0	0,00%	
	Xây dựng Khối nhà làm việc của Ban Quản lý Nghĩa trang liệt sĩ thành phố Cần Thơ	162		0,00%	
XXI	Sở Tài nguyên và Môi trường TP.Cần Thơ	220	0	0,00%	
	Đầu tư hệ thống trang thiết bị truyền nhận, phần mềm quản lý, giám sát dữ liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục và xây dựng, quản lý CSDL quốc gia về nguồn thải và thiết bị giám sát, quản lý khối lượng chất thải rắn	220		0,00%	
XXII	Sở Công thương	284	284	99,91%	
	Dự án cấp điện nông thôn TPCT từ lưới điện quốc gia GĐ 2014 - 2020	284	284	99,91%	
XXIII	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn TP. Cần Thơ	249	0	0,00%	
	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật	249		0,00%	



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ DO QUẬN, HUYỆN QUẢN LÝ
KẾ HOẠCH NĂM 2024**

(Kèm theo Báo cáo số 181 /BC-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024 của UBND thành phố)

DVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 24/6/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
	TỔNG SỐ (A+B)	2.924.380	749.109	25,62%	
1	UBND huyện Cờ Đỏ	242.395	97.950	36,83%	
2	UBND huyện Thới Lai	274.987	107.935	34,14%	
3	UBND quận Ninh Kiều	443.276	128.840	27,57%	
4	UBND quận Ô Môn	227.788	79.071	31,65%	
5	UBND quận Thốt Nốt	400.396	124.676	28,96%	
6	UBND huyện Phong Điền	191.034	62.563	26,73%	
7	UBND quận Bình Thủy	262.445	57.160	17,79%	
8	UBND quận Cái Răng	191.354	34.520	16,99%	
9	UBND huyện Vĩnh Thạnh	690.705	56.395	7,71%	



TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ

(Kèm theo Báo cáo số 181 /BC-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố)

Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố hiện đang triển khai thực hiện 05 dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư (TĐC), với tổng mức đầu tư 1.734,39 tỷ đồng, tổng số nền dự kiến 2.499 nền. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn đã bố trí là 1.747,873 tỷ đồng.

Năm 2024, tổng số vốn bố trí cho các khu tái định cư là 471 tỷ đồng, đã giải ngân 66,764 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 14,2%. Kết quả cụ thể như sau:

1. Khu Tái định cư Ninh Kiều:

a) Dự án do UBND quận Ninh Kiều làm chủ đầu tư. Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của HĐND thành phố, UBND thành phố phê duyệt dự án tại Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019.

- Tổng mức đầu tư: 460,895 tỷ.
- Tổng diện tích đất dự án khoảng 9,17367 ha.
- Tổng số nền tái định cư: 519 nền.
- Tổng số hộ bị ảnh hưởng: khoảng 325 hộ.
- Thời gian thực hiện 2019-2024.

b) Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 460,894 tỷ đồng; Lũy kế vốn đã bố trí cho dự án là 365,688 tỷ đồng. Trong đó, kế hoạch vốn năm 2024 được bố trí 15 tỷ đồng, giải ngân 6,593 tỷ đồng, đạt 43,95%.

c) Tiến độ thực hiện:

- Đã giao mặt bằng 86.794,92m²/91.736,7 m², đạt 94,65%.
- Dự án gồm 02 gói thầu xây lắp:
 - + Gói thầu số 01 gồm các hạng mục San lấp mặt bằng, hệ thống giao thông, hệ thống thoát nước, hệ thống cây xanh: Khối lượng đạt khoảng 70%.
 - + Gói thầu 02 gồm các hạng mục Hệ thống cấp điện (đường dây và trạm biến áp), hệ thống chiếu sáng, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống cấp nước - phòng cháy chữa cháy, hệ thống xử lý nước thải: Khối lượng đạt khoảng 80%.

2. Khu Tái định cư phường Long Hòa (khu 2):

a) Dự án do UBND quận Bình Thủy làm chủ đầu tư. Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của

HĐND thành phố, UBND thành phố phê duyệt dự án tại Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019.

- Tổng mức đầu tư: 371,15 tỷ đồng.
- Tổng diện tích đất dự án khoảng 10,2 ha.
- Tổng số nền tái định cư: 700 nền.
- Thời gian thực hiện 2021-2023.

b) Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 387,918 tỷ đồng; Lũy kế vốn đã bố trí cho dự án là 260,613 tỷ đồng. Trong đó, kế hoạch vốn năm 2024, bố trí 40 tỷ đồng, đến ngày 25/6/2024 đã giải ngân 1,437 tỷ đồng, đạt 3,6% kế hoạch giao.

c) Tiến độ thực hiện:

- Đã bàn giao mặt bằng 3,17/10,2 ha, đạt 31,08%.
- Đang thực hiện điều chỉnh diện tích các lô nền, điều chỉnh quy hoạch 1/500, điều chỉnh thiết kế, dự toán.

3. Khu Tái định cư Hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư Thường Thạnh, phường Thường Thạnh, quận Cái Răng:

a) Dự án do Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố làm chủ đầu tư. Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2021 và phê duyệt dự án tại Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2021 của UBND thành phố.

- Tổng mức đầu tư: 38,8 tỷ đồng.
- Diện tích: khoảng 2,9 ha.
- Tổng số nền tái định cư: 171 nền.
- Thời gian thực hiện 2021-2025.

b) Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 38,713 tỷ đồng; Lũy kế vốn đã bố trí cho dự án là 35,461 tỷ đồng, đã giải ngân 33,721 tỷ đồng.

c) Tiến độ thực hiện:

- Tiến độ thực hiện thi công xây dựng: Đạt 99%.
- Hiện tại trong quá trình thi công xây dựng có sự chồng lấn ranh quy hoạch với 02 hộ dân cấp ranh dự án, UBND quận Cái Răng và Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Cần Thơ đang kiểm tra lại diện tích.

4. Khu tái định cư phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt (giai đoạn 2):

a) Dự án do UBND quận Thốt Nốt làm chủ đầu tư. Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22 tháng 6 năm 2021 của HĐND quận Thốt Nốt và UBND quận Thốt Nốt đã phê duyệt dự án tại Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022.

- Tổng mức đầu tư: 349,643 tỷ.
- Diện tích 11,3143 ha.
- Tổng số nền tái định cư: 562 nền.
- Thời gian thực hiện 2021-2024.

b) Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 349,748 tỷ đồng; lũy kế bố trí vốn dự án là 346,883 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn năm 2024 bố trí 160 tỷ đồng, giải ngân 50,568 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 31,6%.

c) Tiến độ thực hiện:

- Tổng diện tích thu hồi đến nay là 10,71 ha/12,45 ha, đạt tỷ lệ 86,02%. Đang triển khai thực hiện gói thầu thi công xây dựng khối lượng đạt khoảng 15% giá trị hợp đồng. Đang triển khai lựa chọn nhà thầu thi công các hạng mục trạm biến áp, trạm xử lý nước thải,....

5. Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1):

a) Dự án do Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh làm chủ đầu tư. Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh, điều chỉnh tại Nghị quyết 07/NQ-HĐND ngày 14/4/2023; UBND huyện Vĩnh Thạnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023.

- Tổng mức đầu tư 513,902 tỷ đồng.
- Diện tích: 22,5 ha.
- Tổng số nền tái định cư: 547 nền.
- Thời gian thực hiện: 2023-2026.

b) Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 510,600 tỷ đồng; lũy kế bố trí vốn dự án là 359,4 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn năm 2024 bố trí 256 tỷ đồng, giải ngân 8,166 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 3,19%.

c) Tiến độ thực hiện

- Đã bàn giao mặt bằng, diện tích: 16,77 ha/22,5ha, đạt 74,53%.
- Đã hủy kết quả đấu thầu thi công xây dựng, đang thực hiện thủ tục đấu thầu lại.
- Kế hoạch vốn đã bố trí: lũy kế bố trí vốn dự án là 359,4 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn năm 2024 bố trí 256 tỷ đồng, giải ngân 7,989 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 3,12%/.